TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*Lệ Thuỷ, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2023/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023 giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình và bị đơn anh Phạm Thành L, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Thành L.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ con chung: Anh chị thống nhất có 02 con chung là Phạm Xuân N, sinh ngày 06/02/2009 và Phạm Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 02/9/2015. Anh L, chị T thống nhất giao 02 con Phạm Xuân N và Phạm Nguyễn Linh Đ cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh L cấp dưỡng nuôi con Phạm Nguyễn Linh Đ mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) kể từ tháng 01/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh L có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

b) Về quan hệ tài sản: Anh L, chị T thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Thành L thoả thuận giao chị T chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0004721 ngày 10/11/2022. Chị T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- VKS Lệ Thuỷ;
- Chi cục THADS h. Lệ Thuỷ;
- UBND xã T (ĐKKH ngày 07/5/2008);
- TAQB;
- Lưu HS;
- Lưu VP;